

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

**QUY CHẾ BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ LONG GIANG**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công Ty CPĐT & PTĐT Long Giang.

HƯỚNG DẪN BIỂU QUYẾT

Điều 1: Đối tượng điều chỉnh

1. Cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội cổ đông.
2. Người đại diện của Cổ đông (người được ủy quyền hợp lệ có văn bản đính kèm).
3. Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và Ban Kiểm phiếu Đại hội.

Điều 2: Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 (ba) người, bao gồm 01 (một) Trưởng ban và 02 (hai) thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ sau:
 - a) Chuẩn bị hòm phiếu, phổ biến nguyên tắc, hướng dẫn biểu quyết, cách sử dụng Phiếu Biểu quyết, trình tự biểu quyết;
 - b) Kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
 - c) Xác định chính xác kết quả biểu quyết từng nội dung tại Đại hội;
 - d) Nhanh chóng thông báo kết quả kiểm phiếu cho Ban Thư ký;
 - e) Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu

Điều 3: Thẻ biểu quyết

1. Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông hoặc người đại diện (theo ủy quyền) sau khi đăng ký tại Đại hội sẽ được cấp:
 - **01 THẺ BIỂU QUYẾT**, trong đó ghi số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu & ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty để biểu quyết thông qua các nội dung mang tính thủ tục như: Chương trình Đại hội, Thành phần Ban kiểm phiếu; Quy chế tổ chức Đại hội; Quy chế biểu quyết Biên bản Đại hội và các nội dung khác (nếu có).
 - **01 PHIẾU BIỂU QUYẾT**, trong đó ghi số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông, liệt kê sẵn các nội dung quan trọng cần biểu quyết bằng bỏ phiếu kín thông qua tại Đại hội, và có đóng dấu treo của Công ty.

2. Thẻ/Phiếu biểu quyết hợp lệ:
 - Do Ban Tổ chức Đại hội phát hành có dấu đỏ của Công ty;
 - Không tẩy xóa hay sửa chữa nội dung có sẵn;
 - Có chữ ký xác nhận của cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự;
 - Chỉ đánh dấu (x) một lần cho một nội dung biểu quyết có trong Phiếu.
3. Thẻ/Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - Không do Ban Tổ chức phát hành;
 - Đã có vết tẩy xóa và sửa đổi nội dung;
 - Không có chữ ký xác nhận của cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự;
 - Phiếu có đánh dấu quá một lần trên một nội dung biểu quyết hoặc có ít nhất một nội dung không đánh dấu (x) biểu quyết.

Các phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không có giá trị biểu quyết.
4. Sau khi tiến hành biểu quyết Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, Ban Kiểm phiếu tiến hành thu lại thẻ biểu quyết, thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết thu sau, cuối cùng đếm tổng số thẻ tán thành hoặc không tán thành để quyết định.

Điều 4: Phương thức, thể lệ biểu quyết

1. Quyền biểu quyết của cổ đông tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện của cổ đông đó. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.
2. Cổ đông có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Trường hợp cổ đông đến muộn, thì hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.
3. Trường hợp cổ đông ra về trước khi Đại hội tiến hành biểu quyết, thì phiếu biểu quyết của đại biểu cổ đông đó được tính vào tỷ lệ tán thành với các vấn đề Đại hội đưa ra biểu quyết.
4. Điều kiện để nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tuân thủ theo “Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua” Điều lệ Công ty:
 1. *Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ [65%] tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:*
 - a) *Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;*
 - b) *Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;*
 - c) *Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;*
 - d) *Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;*
 - e) *Tổ chức lại, giải thể Công ty;*
 - f) *Các vấn đề khác do pháp luật quy định*
 2. *Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên [50%] tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.*
 3. *Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.*

Điều 5: Nguyên tắc, cách biểu quyết

1. Nguyên tắc biểu quyết:

- a) Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung của Đại hội đều phải được Đại hội thảo luận công khai và tiến hành biểu quyết công khai bằng thẻ biểu quyết hoặc bỏ phiếu bằng phiếu biểu quyết.
- b) Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in và đính kèm theo tài liệu Đại hội phát cho Cổ đông hoặc người đại diện khi thực hiện thủ tục kiểm tra tư cách tham dự Đại hội.
- c) Mỗi Cổ đông được cấp 01 Thẻ biểu quyết và 01 Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã đại biểu, họ và tên, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu hoặc ủy quyền).
- d) Cổ đông hoặc người đại diện biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng việc giơ Thẻ biểu quyết hoặc bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu.
- e) Trường hợp Cổ đông hoặc người đại diện đến dự họp sau khi việc biểu quyết kết thúc, đại biểu đó vẫn được đăng ký tham dự và biểu quyết với những vấn đề phát sinh ngay sau đó. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã được thông qua không bị ảnh hưởng.

2. Cách biểu quyết:

- a) Cổ đông biểu quyết (Tán thành, không tán thành, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
- b) Biểu quyết bằng Thẻ Biểu Quyết: các cổ đông/đại diện ủy quyền tham dự Đại hội thực hiện biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi ý kiến: tán thành/không tán thành/không có ý kiến, mặt trước thẻ biểu quyết phải hướng về phía Đoàn chủ tịch. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết bao gồm số thẻ giơ biểu quyết Tán thành, không tán thành, không có ý kiến được công bố ngay tại Đại hội và ghi nhận vào Biên bản.
- c) Biểu quyết bằng Phiếu Biểu Quyết: thực hiện bỏ phiếu kín các nội dung cần biểu quyết được liệt kê sẵn trên phiếu biểu quyết. Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và báo cáo kết quả tỷ lệ thông qua của từng nội dung.

Điều 6: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu bằng Phiếu biểu quyết, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm:

- Tổng số quyền biểu quyết;
- Tổng số cổ đông tham gia biểu quyết;
- Tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia biểu quyết so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp;
- Số lượng và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ;
- Số cổ phần biểu quyết cho từng nội dung biểu quyết, tỷ lệ biểu quyết cho từng tình trạng biểu quyết: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến

- Biên bản kiểm phiếu được các thành viên của Ban kiểm phiếu ký để xác nhận về tính chính xác, minh bạch và đúng nguyên tắc, trình tự kiểm phiếu.
- 2. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 7: Kết quả biểu quyết

Kết quả biểu quyết được Thư ký ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và công bố trước Đại hội.

Điều 8: Khiếu nại

Những khiếu nại về việc kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này gồm 8 Điều, được công bố thông tin cho các cổ đông trước ngày Đại hội đồng cổ đông và sẽ công khai lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông trước khi tiến hành biểu quyết./.

**T.M/ BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN**

(Đã ký)

LÊ HÀ GIANG

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp tại từng thời điểm và trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội.